

Số: 149/2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về chế độ bồi dưỡng đi biển đối với thanh tra viên,  
cộng tác viên thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn,  
cán bộ, thuyền viên và người làm việc trên tàu kiểm ngư**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Quy định chế độ bồi dưỡng đi biển đối với thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn khi tiến hành thanh tra, kiểm tra các hoạt động thủy sản và cán bộ, thuyền viên, người làm việc trên tàu kiểm ngư trong thời gian đi biển với mức 110.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển.

**Điều 2.**

1. Các đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định này chỉ được hưởng khi hoạt động trên biển và khi hưởng chế độ bồi dưỡng đi biển thì không hưởng chế độ công tác phí.

2. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng đi biển quy định tại Điều 1 Quyết định này được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Cơ quan ra quyết định thanh tra, kiểm tra hoạt động thủy sản trên biển chi trả trực tiếp cho các đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định này trong thời gian trực tiếp thanh tra, kiểm tra trên biển.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ Quyết định số 913/1997/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ bồi dưỡng đi biển đối với Thanh tra viên và Kiểm soát viên bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). **XH 295**



**Nguyễn Sinh Hùng**